TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39/**2022/HS-ST
Ngày: 30-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Văn Phước**

2/ Ông **Trương Văn Thắng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:** Ông **Trần Minh Kha** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo:

Đinh Văn P, sinh năm 1989; tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Đinh Văn R và bà Trần Thị K; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 tiền án

+ Ngày 22/10/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự theo bản án số 03/2007/HSST, chấp hành xong ngày 27/7/2008.

+ Ngày 16/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội "Chứa chấp, tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự theo bản án số 49/2009/HSST; ngày 29/7/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 2 Điều 136 và

khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự theo bản án số 69/2009/HSST, tổng hợp hình phạt với bản án 49/2009/HSST buộc Đinh Văn P chấp hành hình phạt chung là 09 năm 06 tháng tù, chấp hành xong ngày 25/3/2017.

+ Ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự theo bản án số 73/2017/HSST, chấp hành xong ngày 23/4/2021.

Nhân thân: Ngày 01/10/2004 bị Ủy ban nhân dân huyện Hàm Tân quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 19/10/2006.

Bị cáo bị tạm giam ngày 09/11/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

+ Võ Văn H1, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bùi Công H2, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Minh T, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Trần Thanh N, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Phan Minh K, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Người chứng kiến:* Phạm Văn M, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước qua mạng xã hội Facebook và hẹn gặp nhau ở huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre nên vào khoảng 12 giờ ngày 08/11/2021, Đinh Văn P thuê xe ôtô Grap từ Thành phố Hồ Chí Minh về Bến Tre để gặp chị Nguyễn Thị Thúy H. Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, xe ôtô chở Đinh Văn P đến khu vực Công viên mũi tàu thuộc ấp Thạnh Hựu, xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, bị cáo P xuống xe và điện thoại cho chị H ra gặp. Khoảng 10 phút sau chị H điều khiển xe môtô nhãn hiệu Future màu đen nâu biển số 71B4-504.79 đến gặp bị cáo P rồi chở bị cáo P đến quán cà phê võng gần nghĩa trang liệt sỹ tỉnh Bến

Tre uống nước nói chuyện. Tại đây bị cáo P thấy xe môtô biển số 71B4-504.79 còn mới nên bị cáo P nảy sinh ý định chiếm đoạt.

Trong lúc uống nước bị cáo P giả vờ nghe điện thoại rồi nói với chị H là có người giao gà nên mượn xe môtô 71B4-504.79 của chị H đi lấy gà nhưng chị H không đồng ý mà tự điều khiển xe chở bị cáo P ra Công viên mũi tàu. Khi đến Công viên mũi tàu thì bị cáo P đổi tay lái chở chị H vào trong công viên. Lợi dụng Hoa vừa xuống xe thì bất ngờ bị cáo P tăng ga chạy về hướng cầu Rạch Miễu, chị H chạy theo tri hô "Cướp, cướp" nhưng bị cáo P đã bỏ chạy mất. Sau đó, chị H đến công an xã Tam Phước trình báo.

Sau khi lấy được xe môtô biển số 71B4-504.79, bị cáo P chạy lên thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến khu vực phường An Lạc thì bị cáo P bị lực lượng Cảnh sát giao thông Quận Bình Tân dừng xe kiểm tra bắt giữ và giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre giải quyết.

Vật chứng thu giữ: Xe môtô biển số 71B4-504.79. Kiểm tra bên trong cốp xe còn thu giữ số tiền 19.900.000 đồng; 04 (bốn) tờ tiền USD mệnh giá 02 đôla; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-504.79; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thanh S; 01 (một) giấy CMND mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-677.27; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 63S2-4612.

Tại bản kết luận định giá số 2338/KL-HĐĐG ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá huyện Châu Thành kết luận: Xe môtô biển số 71B4-504.79 trị giá 33.912.000 đồng và 04 (bốn) tờ tiền USD mệnh giá 02 đôla trị giá 182.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành đã trả lại xe môtô biển số 71B4-504.79; số tiền Việt Nam 19.900.000 đồng; 04 (bốn) tờ tiền USD mệnh giá 02 đôla; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-504.79; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thanh S; 01 (một) giấy CMND mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-677.27; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 63S2-4612 cho bị hại chị Nguyễn Thị Thúy H, chị H không có yêu cầu gì khác.

Ngày 28/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre ban hành Cáo trạng số 17 truy tố bị cáo Đinh Văn P về tội "Cướp giật tài sản" chuyển sang Tòa án nhân dân huyện Châu Thành để xét xử. Trong thời gian chờ đến ngày xét xử, ngày 05/4/2022 bị cáo Đinh Văn P bị bệnh Covid-19 nên Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành đưa bị cáo P đi điều trị tại phòng buồng bệnh 3, khu điều trị Covid – 19 tầng 1 của Trung tâm y tế huyện Châu Thành (cùng điều trị trong phòng có Nguyễn Đặng Bạch L). Nhà tạm giữ phân công 04 cán bộ chiến sĩ gồm Võ Văn H1, Nguyễn Minh T, Trần Thanh N, Bùi Công H2 thay phiên nhau trực canh gác. Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 07/4/2022 bị cáo P có xin cán bộ H2 đi vệ sinh và xin cán bộ H2 nới lỏng còng tay do bị còng khóa chặt thì được cán bộ H2 đồng ý. Sau khi đi vệ sinh xong, Phúc được cán bộ H2 đưa lại giường nằm và

còng tay vào thanh giường, đến khoảng 04 giờ 10 phút thì Phúc thức dậy thấy 04 cán bộ canh gác đều ngủ, Phúc tự ý tháo còng tay đi vệ sinh rồi bỏ trốn khỏi nơi điều trị, trên đường đi Phúc nhặt được 01 cái áo khoác, 01 cái quần vải và 01 đôi dép cũ, rách ở ven đường mặc vào để tránh sự truy đuổi của công an. Khoảng 08 giờ cùng ngày, bị cáo P đi bộ ra đường QL 60 thuộc ấp Phú Hữu, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre để đón xe đi về quê ở tỉnh Bình Thuận, khi Phúc đang đứng đợi chờ xe thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 áo khoác vải dù, màu xám có chữ "adidas"; 01 quần vải màu đen; 01 đôi dép da màu đen.

Tại bản kết luận định giá số 616/KL-HĐĐG ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá huyện Châu Thành kết luận: 01 áo khoác vải dù, màu xám có chữ "adidas"; 01 quần vải màu đen; 01 đôi dép da màu đen trị giá 0 đồng.

Cáo trạng số 35/CT-VKSCT ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Đinh Văn P "Tội cướp giật tài sản" quy định tại điểm c, i khoản 2 Điều 171 và "Tội trốn khỏi nơi giam, giữ" quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn P phạm "Tội cướp giật tài sản" và "Tội trốn khỏi nơi giam, giữ ". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đinh Văn P từ 04 năm đến 05 năm tù về "Tội cướp giật tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đinh Văn P từ 09 tháng đến 15 tháng tù về "Tội trốn khỏi nơi giam, giữ".

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: tổng hợp hình phạt của hai tội danh buộc bị cáo Đinh Văn P chấp hành hình phạt chung.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận chị Nguyễn Thị Thúy H đã nhận lại xe môtô biển số 71B4-504.79; số tiền Việt Nam 19.900.000 đồng; 04 (bốn) tờ tiền USD mệnh giá 02 đôla; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-504.79; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thanh S; 01 (một) giấy CMND mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-677.27; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 63S2-4612 cho bị hại chị Nguyễn Thị Thúy H, chị H không có yêu cầu gì khác.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác vải dù, màu xám có chữ "adidas"; 01 quần vải màu đen; 01 đôi dép da màu đen do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cơ hội để sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử, đã được triệu hợp lệ và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời trình bày của bị hại, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm gây án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do có quen biết từ trước qua mạng xã hội Facebook, vào khoảng 12 giờ ngày 08/11/2021, Đinh Văn P hẹn gặp chị Nguyễn Thị Thúy H ở khu vực Công viên mũi tàu thuộc ấp Thạnh Hựu, xã Tam Phước, huyện Châu Thành. Tại đây, lợi dụng sơ hở của chị H vừa bước xuống xe, P đã nhanh chóng điều khiển xe môtô biển số 71B4-504.79 của chị H tẩu thoát về thành phố Hồ Chí Minh, trong cốp xe có số tiền Việt Nam 19.900.000 đồng; 04 (bốn) tờ tiền USD mệnh giá 02 đôla và một số giấy tờ. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 53.994.000 đồng.

Trong thời gian chờ đến ngày xét xử, khoảng 04 giờ 10 phút, ngày 07/4/2022, lợi dụng lúc sơ hở của cán bộ, chiến sĩ canh gác nên Đinh Văn P lén lút tự tháo bỏ còng số 8 rồi bỏ trốn khỏi phòng buồng bệnh 3, tầng 1 khu điều trị của Trung tâm y tế huyện Châu Thành nơi Phúc đang bị tạm giam điều trị bệnh Covid – 19. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Phúc bị lực lượng Công an huyện Châu Thành bắt giữ khi đang đứng tại QL 60 thuộc ấp Phú Hữu, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

[3] Trong vụ án cướp giật xe môtô biển số 71B4-504.79 của chị Nguyễn Thị Thúy H: Bản thân bị cáo là người đã thành niên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và thực tế bị cáo đã thực hiện việc chiếm đoạt được tài sản như mong muốn của mình. Khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị cáo đã có 03 lần bị xét xử về các Tội trộm cắp tài sản, Cướp tài sản; Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" trong lần phạm tội này. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên 50.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đinh Văn P đã phạm "*Tội Cướp giật tài sản*" quy định tại điểm c, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre là đúng người, đúng tội nên được chấp nhận.

[4] Trong vụ án Trốn khỏi nơi giam, giữ: Bị cáo lợi dụng sự thiếu cảnh giác của cán bộ chiến sĩ, nên bị cáo đã bỏ trốn khỏi nơi giam, giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự, cơ quan thi hành án hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đinh Văn P đã phạm "*Tội Trốn khỏi nơi giam, giữ*" theo theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre là đúng người, đúng tội nên được chấp nhận.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: Đối với "Tội Cướp giật tài sản" bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đối với "Tội Trốn khỏi nơi giam, giữ", bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ: Đối với cả hai tội danh, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với Tội cướp giật tài sản, tại phiên tòa, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi; ảnh hưởng đến hoạt động tư pháp, xâm phạm đến quá trình tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố, xét xử. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng cùng với nhân thân xấu và bản tính xem thường pháp luật, khó cải tạo giáo dục của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh buộc bị cáo Đinh Văn P chấp hành hình phạt chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thúy H đã nhận lại xe môtô biển số 71B4-504.79; số tiền Việt Nam 19.900.000 đồng; 04 (bốn) tờ tiền USD mệnh giá 02 đôla; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-504.79; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thanh S; 01 (một) giấy CMND mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-677.27; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 63S2-4612 cho bị hại chị Nguyễn Thị Thúy H, chị H không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo khoác vải dù, màu xám có chữ "adidas"; 01 quần vải màu đen; 01 đôi dép da màu đen là tài sản bị cáo nhặt được trên đường bỏ trốn, không xác định được địa điểm nhặt và chủ sở hữu, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Căn cứ điểm c, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn P phạm "Tội Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Đinh Văn P **04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng** tù.

[2] *Căn cứ khoản 1 Điều 386; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn P phạm "Tội Trốn khỏi nơi giam, giữ".

Xử phạt bị cáo Đinh Văn P **09 (Chín) tháng** tù.

[3] *Căn cứ vào Điều 55 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tổng hợp hình phạt **04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng** tù về "Tội Cướp giật tài sản" và **09 (Chín) tháng** tù về "Tội Trốn khỏi nơi giam giữ" buộc bị cáo Đinh Văn P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2021.

[4] *Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 589; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015:*

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Chị Nguyễn Thị Thúy H đã nhận lại xe môtô biển số 71B4-504.79; số tiền Việt Nam 19.900.000 đồng; 04 (bốn) tờ tiền USD mệnh giá 02 đôla; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-504.79; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) giấy CCCD mang tên Nguyễn Thanh S; 01 (một) giấy CMND mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Thúy H; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 71B4-677.27; 01 (một) giấy đăng ký xe môtô biển số 63S2-4612 cho bị hại chị Nguyễn Thị Thúy H, chị H không có yêu cầu gì khác.

[5] *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác vải dù, màu xám có chữ "adidas"; 01 quần vải màu đen; 01 đôi dép da màu đen

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[6] *Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ*

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn P phải chịu án phí là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Tân Xuân (1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền